

**PHIẾU ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM**

Tên tổ chức : .....

Tên tiếng Anh (nếu có): .....

Địa chỉ:.....

Địa điểm đánh giá chứng nhận : .....

**A. THÔNG TIN CHUNG**

|                                                      |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                           |
|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Người đại diện có thẩm quyền</b>                  | Họ tên:<br>Điện thoại:                                                                                                                                                                                         | Chức vụ:<br>Fax:                                                                                          |
| <b>Người liên hệ</b>                                 | Họ tên:<br>Điện thoại:<br>Email:                                                                                                                                                                               | Chức vụ:<br>Fax:                                                                                          |
| <b>Loại hình doanh nghiệp</b>                        | Quốc doanh <input type="checkbox"/> Liên doanh <input type="checkbox"/> Cổ phần <input type="checkbox"/><br>Nước ngoài <input type="checkbox"/> Tư nhân <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> |                                                                                                           |
| <b>Ngày thành lập</b>                                |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                           |
| <b>Giấy phép kinh doanh/ mã số thuế</b>              |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                           |
| <b>Số tài khoản</b>                                  |                                                                                                                                                                                                                | Tại:                                                                                                      |
| <b>Cán bộ công nhân viên</b>                         | Tổng số cán bộ công nhân viên:<br>Số nhân viên các đơn vị liên quan đến sản phẩm chứng nhận:<br>Nếu sản xuất theo ca, số nhân viên theo từng ca:<br>Ca 1: Ca 2: Ca 3:                                          |                                                                                                           |
| <b>Yêu cầu chứng nhận</b>                            | Lần đầu <input type="checkbox"/><br>Chuyển đổi <input type="checkbox"/>                                                                                                                                        | Chứng nhận lại <input type="checkbox"/><br>Mở rộng phạm vi <input type="checkbox"/>                       |
| <b>Doanh nghiệp đã được chứng nhận hệ thống QLCL</b> | ISO 9001 <input type="checkbox"/><br>ISO 22000 <input type="checkbox"/><br>HACCP <input type="checkbox"/>                                                                                                      | ISO 14001 <input type="checkbox"/><br>ISO 17025 <input type="checkbox"/><br>Khác <input type="checkbox"/> |

**B. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM**

**VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM**  
**TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA**

1. Hình thức chứng nhận: Tự nguyện ☐                      Bắt buộc ☐
2. Phương thức chứng nhận:.....
3. Sản phẩm đăng ký chứng nhận*(có thể lập phụ lục nếu nhiều sản phẩm)*

| ST<br>T | Tên sản phẩm | Nhãn hiệu<br>thương mại<br>(nếu có) | Tiêu chuẩn/<br>Quy chuẩn<br>đăng ký chứng<br>nhận | Sản lượng<br>hàng năm |
|---------|--------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------|
|         |              |                                     |                                                   |                       |
|         |              |                                     |                                                   |                       |
|         |              |                                     |                                                   |                       |
|         |              |                                     |                                                   |                       |
|         |              |                                     |                                                   |                       |

**C. HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

| Doanh nghiệp đã ban hành và áp dụng các quy định dưới đây chưa<br>(chỉ thực hiện khi chưa có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng) |                                                                                                                                     | Có | Khôn<br>g |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|
| 1                                                                                                                                   | Xây dựng sơ đồ cơ cấu tổ chức                                                                                                       |    |           |
| 2                                                                                                                                   | Xác định trách nhiệm, quyền hạn và mối quan hệ giữa các đơn vị, cá nhân trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm đăng kí chứng nhận |    |           |
| 3                                                                                                                                   | Xây dựng hồ sơ quy trình công nghệ và kế hoạch kiểm soát chất lượng của các sản phẩm đăng kí chứng nhận                             |    |           |
| 4                                                                                                                                   | Kiểm soát các tài liệu, lưu giữ hồ sơ chất lượng sản phẩm chứng nhận                                                                |    |           |
| 5                                                                                                                                   | Kiểm soát vật tư nguyên liệu sản xuất                                                                                               |    |           |
| 6                                                                                                                                   | Nhận biết sản phẩm và trạng thái kiểm tra thử nghiệm                                                                                |    |           |
| 7                                                                                                                                   | Kiểm soát các công đoạn trong quá trình sản xuất, sản phẩm cuối cùng theo tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn                                 |    |           |
| 8                                                                                                                                   | Nhận biết nguồn gốc sản phẩm, trạng thái kiểm tra thử nghiệm                                                                        |    |           |

**VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM**  
**TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA**

| <b>Doanh nghiệp đã ban hành và áp dụng các quy định dưới đây chưa (chỉ thực hiện khi chưa có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng)</b> |                                                                                | <b>Có</b> | <b>Không</b> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------------|
| 9                                                                                                                                       | Kiểm soát, hiệu chuẩn và bảo dưỡng các phương tiện, thiết bị sản xuất          |           |              |
| 10                                                                                                                                      | Kiểm định, hiệu chuẩn, bảo trì các thiết bị đo lường, thử nghiệm               |           |              |
| 11                                                                                                                                      | Xử lý, thực hiện khắc phục phòng ngừa và phòng ngừa các sản phẩm không phù hợp |           |              |
| 12                                                                                                                                      | Xử lý khiếu nại của khách hàng                                                 |           |              |
| 13                                                                                                                                      | Kiểm soát việc xếp dỡ, lưu kho, bao gói, bảo quản và giao hàng                 |           |              |
| 14                                                                                                                                      | Đào tạo, tập huấn và lưu giữ hồ sơ đào tạo những người có liên quan            |           |              |

**D. NĂNG LỰC SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN**

**1. Thiết bị sản xuất chính**

| <b>TT</b> | <b>Tên thiết bị</b> | <b>Số lượng</b> | <b>TT</b> | <b>Tên thiết bị</b> | <b>Số lượng</b> |
|-----------|---------------------|-----------------|-----------|---------------------|-----------------|
|           |                     |                 |           |                     |                 |
|           |                     |                 |           |                     |                 |
|           |                     |                 |           |                     |                 |
|           |                     |                 |           |                     |                 |

**2. Thiết bị thử nghiệm**

| <b>ST T</b> | <b>Tên thiết bị</b> | <b>Phạm vi đo/ thử</b> | <b>Cấp chính xác</b> | <b>Số lượng</b> | <b>Kiểm tra/ hiệu chuẩn gần nhất</b> |
|-------------|---------------------|------------------------|----------------------|-----------------|--------------------------------------|
|             |                     |                        |                      |                 |                                      |
|             |                     |                        |                      |                 |                                      |
|             |                     |                        |                      |                 |                                      |
|             |                     |                        |                      |                 |                                      |

**3. Nhân viên thử nghiệm**

**VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM**  
**TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA**

| STT | Họ tên | Trình độ | Thâm niên công tác | Nhiệm vụ | Ghi chú |
|-----|--------|----------|--------------------|----------|---------|
|     |        |          |                    |          |         |
|     |        |          |                    |          |         |

**4. Điều kiện khác (nếu có)**

.....

.....

**E. CÁC HỒ SƠ YÊU CẦU GỬI KÈM THEO ĐƠN**

- ☐ Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh
- ☐ Sơ đồ tổ chức, lưu đồ quy trình sản xuất và các điều kiện sản xuất
- ☐ Bản công bố chất lượng sản phẩm/TCCS
- ☐ Bản sao Giấy chứng nhận Hệ thống QLCL (nếu có)/ Kế hoạch đảm bảo chất lượng
- ☐ Các tài liệu giới thiệu về tổ chức

***Đối với trường hợp khách hàng có thuê tổ chức khác gia công sản phẩm, hồ sơ cần bổ sung thêm:***

- ☐ Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh của cơ sở gia công
- ☐ Bản sao Hợp đồng thuê gia công

**F. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ TIẾN HÀNH ĐÁNH GIÁ**

- Đánh giá sơ bộ (nếu cần): .....
- .....
- Đánh giá chính thức: .....
- .....

**G. CAM KẾT CỦA DOANH NGHIỆP**

1. Các thông tin trong bản đăng ký này và tài liệu gửi kèm theo là chính xác.

2. Đã tham khảo các thông tin Trung tâm cung cấp, và cam kết tuân thủ quy định về sử dụng dấu chứng nhận nếu sản phẩm được chứng nhận.
3. Sẵn sàng cung cấp và cho phép đoàn đánh giá tiếp cận các tài liệu và hồ sơ, địa điểm sản xuất, trụ sở giao dịch để tổ chức chứng nhận có thể tiến hành đánh giá theo chuẩn mực chứng nhận.
4. Thanh toán đầy đủ các chi phí đánh giá, thử nghiệm theo quy định.

|  |                                                                                                                |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>....., ngày .... tháng .... năm ...</p> <p><b>Đại diện tổ chức/ cá nhân</b></p> <p>(Ký tên và đóng dấu)</p> |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**PHẦN DÀNH CHO TRUNG TÂM PHÂN TÍCH  
VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA**

Đánh giá mức độ đáp ứng: ☐ Đủ điều kiện; ☐ Không đủ điều kiện

Mã số khách hàng: .....

Quy định riêng chứng nhận: .....

Phương thức đánh giá: .....

Tần suất giám sát: .....

Xác nhận của Chuyên gia kỹ thuật:

Tên.....; Ký:..... Ngày:../../.....

Xác nhận của Phòng chứng nhận:

Tên.....; Ký:..... Ngày:../../.....